

Bản án số: 154/2023/DS-ST
Ngày 07 - 7 - 2023
V/v tranh chấp hội

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Dũng Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Thanh Phong.

Ông Nguyễn Văn Hiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 346/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2023 về việc “tranh chấp hội và vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Tuyết H, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp Tân A, xã T, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp Tân B, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Trần Tuyết H trình bày:

Trước đây bà và ông L là chỗ quen biết nên bà có rủ ông L tham gia chơi hội do bà làm chủ hội cụ thể như sau:

Ngày 20/6/2020 âm lịch, bà có mở dây hội 1.000.000 đồng, gồm 35 chung, mỗi tháng khai một lần, ông L tham gia 01 chung, đến tháng 8/2020 ông L bỏ hốt hội và bà đã giao tiền đầy đủ (có Biên nhận hốt hội kèm theo), sau khi hốt ông L đóng hội chết đến tháng 02/2021 âm lịch thì không đóng nữa, số tiền hội từ tháng 3/2021 âm lịch đến khi mãn hội ông L phải đóng cho bà là 26 chung với số tiền 26.000.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 30/8/2020 âm lịch ông L có vay của bà số tiền 10.000.000 đồng (có Giấy nợ kèm theo), hứa 10 ngày sẽ trả nhưng đến nay vẫn không thực hiện.

Bà có yêu cầu đến Ban nhân dân ấp hòa giải nhưng không thành. Nay bà yêu cầu ông L trả lại số tiền hui là 26.000.000 đồng và tiền vay là 10.000.000 đồng, tổng cộng 36.000.000 đồng.

Bị đơn ông Trần Văn L trình bày: Ông thống nhất về việc có tham gia 01 chung hui 1.000.000 đồng do bà H làm chủ hui, chi tiết hui như bà H trình bày, ông thống nhất số tiền hui còn thiếu bà H là 26.000.000 đồng, đồng thời ông có vay bà H 10.000.000 đồng, nay bà H khởi kiện, ông đồng ý trả số tiền hui và vay nêu trên.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn thống nhất với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuy nhiên các đương sự không thống nhất về nghĩa vụ chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hui thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn, thấy rằng: Yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với danh sách hui ngày 20/6/2020 âm lịch, phù hợp với biên nhận hót hui ngày 30/8/2020 và giấy nợ ngày 30/8/2020 âm lịch, thể hiện bị đơn có tham gia 01 chung hui của đây hui mở ngày 20/6/2020 âm lịch, loại hui 1.000.000 đồng do nguyên đơn làm chủ hui và ngày 30/8/2020 âm lịch, bị đơn có vay của nguyên đơn 10.000.000 đồng.

Theo nguyên đơn, sau khi hót hui thì bị đơn không đóng tiền hui chết đầy đủ và hiện còn nợ số tiền là 26.000.000 đồng, đối với số tiền vay 10.000.000 đồng, từ khi vay đến nay bị đơn không thanh toán gốc và lãi lần nào.

Tại phiên tòa, bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền nêu trên và đồng ý thanh toán, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật, được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí, tuy nhiên bị đơn thuộc đối tượng là người cao tuổi nên được miễn (có đơn xin miễn án phí).

Nguyên đơn không phải chịu, được nhận lại toàn bộ án phí đã dự nộp.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Tuyết H. Buộc ông Trần Văn L trả cho bà Trần Tuyết H số tiền 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi phát sinh tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Trần Tuyết H không phải chịu, hoàn trả lại cho bà H 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014246 ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

- Ông Trần Văn L được miễn do thuộc đối tượng là người cao tuổi.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Dũng Liêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thanh Phong

Nguyễn Văn Hiến

Hồ Dũng Liêm

